

Số: 185/2024/QĐST-DS

Giồng Trôm, ngày 26 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 511/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

*Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn*:

Bà **Lê Thị Yến N**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

\* *Bị đơn*: - Ông **Huỳnh Văn T1** (tên thường gọi: **Huỳnh Văn T2**), sinh năm 1976;

- Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã N, huyện G, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Huỳnh Văn T1 (tên thường gọi: Huỳnh Văn T2) và bà Nguyễn Thị P có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà Nguyễn Thị T số tiền mua bán thức ăn chăn nuôi còn nợ lại tổng cộng là 301.282.000 (ba trăm lẻ một triệu hai trăm tám mươi hai nghìn) đồng, gồm: tiền gốc là 269.922.000 (hai trăm sáu mươi chín triệu chín trăm hai mươi hai nghìn) đồng và tiền lãi là 31.360.000 (ba mươi một triệu ba trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi

hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 7.532.000 (bảy triệu năm trăm ba mươi hai nghìn) đồng, ông Huỳnh Văn T1 (tên thường gọi là Huỳnh Văn T2) và bà Nguyễn Thị P liên đới nộp.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 7.350.000 (bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007342 ngày 13/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Phương Yên**